

ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

NGÀY 26/7/2026 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - 142 TÔ HIỂN THÀNH - P. DIỄN HỒNG (Cổng 3)

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Số CCCD ID Number	Tên bài thi/ Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Phòng thi	Ca thi
							Môn 1 Exam 1	Môn 2 Exam 2	Môn 3 Exam 3	Tổng Total				
1	M	Trần Đăng Khôi	11	01	2014	079214004260	LV1	LV2		2	GS6	TV	102-Nhà C6	8:00
2	M	Nguyễn Khôi Nguyên	21	11	2006	079206018132	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
3	M	Nguyễn Trương Hoàng Phong	14	11	2006	079206015668	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
4	M	Bùi Quốc Trí	20	09	2006	079206005247	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
5	M	Nguyễn Đăng Nhật Phú	15	10	2006	082206005024	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
6	M	Lê Minh Thịnh	07	04	2006	082206001525	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
7	F	Đào Thị Ái Vy	18	04	2005	051305000652	W	E		2	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
8	F	Nguyễn Trần Khánh Vi	02	08	2005	079305030738	W	E		2	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
9	M	Ngô Vĩnh Quang	19	06	2005	079205002552	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	9:30
10	M	Hứa Tuấn Kha	10	11	2007	079207010917	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	9:30
11	M	Nguyễn Thanh Nhật	04	10	2006	075206008581	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	9:30
12	F	Phạm Ngọc Quỳnh An	08	02	2009	077309010998	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	9:30
13	F	Nguyễn Như Ngọc	14	06	2009	079309033603	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	9:30
14	M	Trần Minh Khang	08	07	2009	079209036992	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	11:00
15	M	Nguyễn Hữu Thành	26	01	2006	068206013208	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	11:00
16	F	Trần Phạm Kỳ Duyên	20	12	2015	083315011882	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	11:00

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Số CCCD ID Number	Tên bài thi/ Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Phòng thi	Ca thi
							Môn 1 Exam 1	Môn 2 Exam 2	Môn 3 Exam 3	Tổng Total				
17	F	Nguyễn Trần Quỳnh Anh	10	12	2006	077306001176	E			1	365	TA	102-Nhà C6	11:00
18	M	Trịnh Khánh Dương	07	03	2006	089206023113	E			1	365	TA	102-Nhà C6	11:00
19	M	Nguyễn Bảo Long	06	07	2006	077206003022	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	11:00
20	M	Võ Hoàng Phúc	26	07	2006	048206007407	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	11:00
21	M	Trần Hà Thiên Hải	29	08	2015	079215042760	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	11:00
22	F	Bùi Trịnh Bảo Anh	23	06	2007	079307031085	W	E	PP	3	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
23	M	Lý Tuấn Phát	05	05	2005	079205019526	E			1	365	TA	102-Nhà C6	11:00
24	F	Nguyễn Thị Xuân Thương	26	01	2005	066305002911	PP			1	2019	TA	102-Nhà C6	11:00
25	M	Nguyễn Gia Lạc	17	12	2007	079207040354	LV3			1	GS6	TA	102-Nhà C6	13:30
26	M	Nguyễn Phúc Nguyên	07	11	2013	079213010552	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
27	M	Khru Vĩnh Thịnh	17	02	2003	080203015624	LV1	LV2	LV3	3	GS6	TV	102-Nhà C6	8:00
28	F	Trần Thị Ngọc Minh	18	11	2005	080305002406	W	E		2	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
29	F	Lê Thị Mỹ Phượng	23	08	2005	075305003545	W	E		2	2019	TV	102-Nhà C6	8:00
30	M	Lê Nam Thắng	13	03	2006	037206003898	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
31	M	Phạm Khả Thi	03	10	2015	079215041861	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
32	F	Ngô Thị Thu Thủy	05	08	2005	037305000573	W	E	PP	3	2019	TV	102-Nhà C6	8:00
33	M	Nguyễn Huy Khánh	07	08	2013	079213052736	LV2			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
34	F	Lương Trần Diệp Chi	29	07	2015	079315023661	LV1	LV2	LV3	3	GS6	TV	102-Nhà C6	8:00

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Số CCCD ID Number	Tên bài thi/ Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Phòng thi	Ca thi
							Môn 1 Exam 1	Môn 2 Exam 2	Môn 3 Exam 3	Tổng Total				
35	M	Nguyễn Thiện Anh	11	05	2005	040205000137	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
36	M	Mai Trung Kiên	06	09	2005	079205025245	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
37	M	Nguyễn Duy Khang	28	02	2005	079205039194	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
38	M	Nguyễn Văn Hoàng	03	05	2005	040205025056	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
39	M	Nguyễn Trọng Kiên	03	08	2015	040215031020	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
40	M	Lê Đình Khôi	07	07	2013	079213015113	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
41	F	Nguyễn Hải An Nhiên	21	01	2014	079314034303	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
42	F	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	10	07	2013	079313034613	LV1	LV2	LV3	3	GS6	TV	102-Nhà C6	8:00
43	M	Phạm Đình Hoan	17	08	2004	054204010935	LV1	LV2	LV3	3	GS6	TV	102-Nhà C6	8:00
44	M	Lê Hồ Quốc Anh	28	02	2005	072205003458	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
45	M	Nguyễn Trí Thành	25	10	2005	079205007207	W	E	PP	3	2019	TA	102-Nhà C6	8:00
46	F	Phuong Mỹ Duyên	07	02	2009	095309001449	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
47	M	Huỳnh Phúc Thái	16	08	2005	079205028066	E			1	2019	TA	102-Nhà C6	13:30
48	F	Trần Phạm Phương Anh	22	08	2015	080315001694	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
49	M	Lê Gia Huy	13	12	2014	079214001954	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30
50	M	Thái Minh Nhật	07	05	2012	P02313336	LV1	LV2	LV3	3	GS6	TV	102-Nhà C6	8:00
51	F	Huỳnh Lê Thiên Kim	05	08	2014	079314038222	LV1	LV2	LV3	3	GS6	TV	102-Nhà C6	8:00
52	F	Nguyễn Ngọc Ngân Hội	05	05	2012	P02945937	LV1			1	GS6	TV	102-Nhà C6	13:30

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Số CCCD ID Number	Tên bài thi/ Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Phòng thi	Ca thi
							Môn 1 Exam 1	Môn 2 Exam 2	Môn 3 Exam 3	Tổng Total				

Ghi chú/Note:

75

Điều kiện dự thi:

1. Khi đi thi đem theo:

+ Thí sinh khi đi thi bắt buộc phải mang theo **CCCD/Hộ chiếu** hợp lệ, thông tin đầy đủ rõ ràng và còn thời hạn

+ Trường hợp Thí sinh chưa đủ tuổi làm CCCD và không có Hộ Chiếu thì khi đi thi Thí Sinh bắt buộc mang theo giấy Khai Sinh (bản gốc hoặc bản sao) +Thẻ học Sinh (có ảnh)

2. Đối với Thí sinh là người nước ngoài: Thí sinh phải sử dụng **Hộ Chiếu** để đăng ký và được dự thi, nếu không sẽ không được chấp nhận thi tại IIG Việt Nam

3. Thí sinh đọc kỹ hướng dẫn cách làm bài thi MOS/IC3 trên website của IIG VN

4. Thí sinh có mặt tại phòng thi trước giờ thi **30 phút (xem danh sách dán bảng)**

Từ ngày 01/01/2025, IIG Việt Nam chính thức Bỏ sử dụng Chứng minh nhân dân khỏi danh mục các giấy tờ tùy thân được chấp nhận để đăng ký và dự thi của tất cả các thí sinh.